

Số: 851/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 27 tháng 4 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
Lĩnh vực Chăn nuôi

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 618/QĐ-UBND ngày 30/3/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 195/TTr-SNN ngày 17/4/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 04 quy trình nội bộ giải quyết đối với 04 thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lĩnh vực Chăn nuôi (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. *./.*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm PV Hành chính công tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC, Tàng(150b).

CHỦ TỊCH



Hoàng Quốc Khánh





Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN LĨNH VỰC CHĂN NUÔI
(Kèm theo Quyết định số 851/QĐ-UBND ngày 27/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

Tổng số: 04 Quy trình

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC THUỘC THẨM QUYỀN CỦA GIÁM ĐỐC SỞ

- 1. Tên TTHC:** Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng
- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 35 ngày
 - Quy trình:

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Kèm theo scan hồ sơ	01 ngày
B2	Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản thẩm định nội dung, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý thuốc và Thức ăn chăn nuôi	Ý kiến phân công	01 ngày
		Chuyên viên phòng Quản lý thuốc và Thức ăn chăn nuôi	Dự thảo văn bản (thành lập đoàn đánh giá) hoặc văn bản từ chối giải quyết hồ sơ nếu hồ sơ không đạt yêu cầu	05 ngày
		Lãnh đạo phòng Quản lý thuốc và Thức ăn chăn nuôi	Xét duyệt Quyết định thành lập đoàn đánh giá	01 ngày
B3	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản	Trình phê duyệt Quyết định	01 ngày
		Lãnh đạo Sở	Phê duyệt Quyết định	01 ngày

✓



B4	Đánh giá cơ sở; lập Biên bản đánh giá và trình cấp Giấy chứng nhận	Chuyên viên Phòng Quản lý thuốc và Thức ăn chăn nuôi	Đánh giá cơ sở; Lập Biên bản đánh giá và tham mưu xử lý	18 ngày
		Lãnh đạo Phòng Quản lý thuốc và Thức ăn chăn nuôi	Xét duyệt, trình cấp Giấy chứng nhận	01 ngày
		Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản	Trình phê duyệt kết quả (giấy chứng nhận)	01 ngày
		Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt	01 ngày
B5	Sở NN&PTNT xem xét ký duyệt	Chuyên viên phòng Quản lý thuốc và Thức ăn chăn nuôi	Văn bản phát hành (đính kèm kết quả)	04 ngày
B6	Lưu sổ và bàn giao	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Đính kèm kết quả (scan Giấy chứng nhận)	0 ngày
B7	Trả kết quả	Tổng thời gian thực hiện:		35 ngày

28



2. Tên TTHC: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng
Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 05 ngày
Quy trình:

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Kèm theo scan hồ sơ	1/4 ngày
B2	Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý thuốc và Thức ăn chăn nuôi	Ý kiến phân công	1/2 ngày
		Chuyên viên phòng Quản lý thuốc và Thức ăn chăn nuôi	Dự thảo văn bản	02 ngày
		Lãnh đạo phòng Quản lý thuốc và Thức ăn chăn nuôi	Ý kiến xét duyệt	1/2 ngày
		Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản	Ý kiến phê duyệt	1/2 ngày
B3	Sở NN&PTNT xem xét ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ý kiến ký duyệt	01 ngày
B4	Lưu hồ sơ và bàn giao	Chuyên viên phòng Quản lý thuốc và Thức ăn chăn nuôi	Văn bản phát hành(<i>Giấy chứng nhận</i>)	1/4 ngày
B5	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất TĂCN	0 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				05 ngày

✓



3. Fên TT HC: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn
Thước giảm giải quyết theo quy định của pháp luật: 35 ngày

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PVHCC tỉnh	Kèm theo scan hồ sơ	01 ngày
B2	Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản thẩm định nội dung, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý giống và Kỹ thuật chăn nuôi	Ý kiến phân công	01 ngày
		Chuyên viên phòng Quản lý giống và Kỹ thuật chăn nuôi	Dự thảo văn bản (thành lập đoàn đánh giá) hoặc văn bản từ chối giải quyết hồ sơ nếu hồ sơ không đạt yêu cầu	05 ngày
		Lãnh đạo phòng Quản lý giống và Kỹ thuật chăn nuôi	Xét duyệt Quyết định thành lập đoàn đánh giá	01 ngày
		Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản	Trình phê duyệt Quyết định	01 ngày
B3	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Phê duyệt Quyết định	01 ngày
B4	Đánh giá cơ sở; lập Biên bản đánh giá và trình cấp Giấy	Chuyên viên Phòng Quản lý giống và Kỹ thuật chăn nuôi	Đánh giá cơ sở; Lập Biên bản đánh giá và tham mưu xử lý	18 ngày

✓



chứng nhận		Lãnh đạo phòng Quản lý giống và Kỹ thuật chăn nuôi	Xét duyệt, trình cấp Giấy chứng nhận	01 ngày
		Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản	Trình phê duyệt kết quả (giấy chứng nhận)	01 ngày
B5	Sở NN&PTNT xem xét ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ý kiến phê duyệt	01 ngày
B6	Lưu sổ và bàn giao	Chuyên viên phòng Quản lý giống và Kỹ thuật chăn nuôi	Văn bản phát hành (đính kèm kết quả)	04 ngày
B7	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Đính kèm kết quả (scan Giấy chứng nhận)	0 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				35 ngày

✓



4-Tên TTHC: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn
 Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 05 ngày
 Quy cách:

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Kèm theo scan hồ sơ	1/4 ngày
B2	Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng phòng Quản lý giống và Kỹ thuật chăn nuôi	Ý kiến phân công	1/2 ngày
		Chuyên viên phòng phòng Quản lý giống và Kỹ thuật chăn nuôi	Dự thảo văn bản	02 ngày
		Lãnh đạo phòng phòng Quản lý giống và Kỹ thuật chăn nuôi	Ý kiến xét duyệt	1/2 ngày
		Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản	Ý kiến phê duyệt	1/2 ngày
B3	Sở NN&PTNT xem xét ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ý kiến ký duyệt	01 ngày
B4	Lưu hồ sơ và bàn giao	Chuyên viên phòng phòng Quản lý giống và Kỹ thuật chăn nuôi	Văn bản phát hành (Giấy chứng nhận)	1/4 ngày
B5	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất TẤCN	0 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				05 ngày

✓